

Bản án số: 17/2021/HS-ST  
Ngày 03 - 02 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hồ Diên Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Đình Hà và ông Cù Đức Hùng;

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Vi Thị Nhuần, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:* Bà Lang Thị Ngọc Trang, Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo: **Vi Thanh Y**, sinh năm 1999 tại huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản N, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn X và bà Hà Thị Ng; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10 tháng 11 năm 2020 đến nay, có mặt.

*- Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Thái Q, chức vụ: Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý chi nhánh số 2 - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Nghệ An, có mặt.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Hà Thị Ng, sinh năm 1973; Trú tại: Bản N, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An, có mặt.

*- Người làm chứng:* Anh Hà Văn L, sinh năm 2000  
Trú tại: Bản N, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 09/11/2020, Vi Thanh Y, trú tại bản N, xã T, huyện Q nhận tin cho người tên T qua ứng dụng Messenger hỏi mua hồng phiến với số tiền 500.000 đồng. Mua được ma túy Y đem cất giấu dưới nệm ở đầu giường của mình, đến 4 giờ, ngày 10/11/2020, Y lấy 03 viên ma túy ra sử dụng số còn lại bỏ vào trong chiếc ví da màu đen rồi cất giấu ở đầu giường ngủ của mình. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày trong lúc

Y đang ở nhà thì bị Tổ công tác Công an huyện Quế Phong kiểm tra và phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ là 02 gói ni lông màu trắng bên trong chứa 30 viên nén màu hồng (nghỉ là Methamphetamine); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu bạc đã qua sử dụng; 01 ví da màu đen đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 1499/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 13/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: *“Hai mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Vi Thanh Y gửi tới giám định đều là ma túy (methamphetamine). Số viên nén màu hồng (02 gói) thu giữ của Vi Thanh Y có tổng khối lượng là 03 (ba) gam”*.

Tại phiên tòa Vi Thanh Y khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 11/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An truy tố Vi Thanh Y về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuY bố Vi Thanh Y phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Vi Thanh Y từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản gì lớn.

Về vật chứng: Áp dụng vào điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong theo quy định, sau khi lấy 0,4 gam đi giám định, bên trong còn đựng 26 viên nén màu hồng (Methamphetamine) có khối lượng 2,6 gam, các mảnh bao ni lông màu trắng, vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 ví da màu đen đã qua sử dụng không còn giá trị sử dụng của Vi Thanh Y.

Trả lại cho bà Hà Thị Ng, sinh năm 1973 (bà Ng là mẹ đẻ của bị cáo Vi Thanh Y), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu bạc có số IMEL 359157071682442. Việc bà Nga cho Vi Thanh Y mượn điện thoại sử dụng nhưng Y dùng vào liên lạc để mua ma túy về sử dụng thì bà Ng không biết.

Đối với người đàn ông tên T đã bán ma túy cho Vi Thanh Y, qua xác minh xác định được là Nguyễn Văn T, sinh năm 2002, trú tại bản C, xã Ch, huyện Q, tuy nhiên hiện nay T không có mặt tại địa phương nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Phong chưa có căn cứ để xử lý, khi nào có căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.

Đối Với Hà Văn L, sinh năm 2000, trú tại bản N, xã T, huyện Q đã cầm tiền ra cho T và cầm gói ma túy từ T đưa cho Y nhưng quá trình điều tra xác minh Hà Văn L không biết việc mua bán ma túy giữa Vi Thanh Y với Nguyễn Văn T nên hành vi không cấu thành tội phạm.

Người bào chữa không tranh luận về tội danh và đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thấy hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là sai, xin hội đồng xét xử cho mức án nhẹ để sớm về đoàn tụ với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa Vi Thanh Y thừa nhận 03 (ba) gam (Methamphetamine) bị Tổ công tác Công huyện Quế Phong thu giữ là của bị cáo vào chiều ngày 10/11/2020 để về sử dụng như bản cáo trạng truy tố là đúng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai có tại hồ sơ, biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 13 giờ 40 phút cùng ngày; kết luận giám định “*Hai mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Vi Thanh Y gửi tới giám định đều là ma túy (methamphetamine); số viên nén màu hồng (02 gói) thu giữ của Vi Thanh Y có tổng khối lượng là 03 (ba) gam*”. Sự phù hợp thống nhất của các chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận Vi Thanh Y đã Tàng trữ trái phép 03 (ba) gam ma túy (Methamphetamine) nên phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất mức độ hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, nòi giống của con người, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Vì vậy, cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo khai báo thành khẩn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong đề nghị xử phạt bị cáo Vi Thanh Y từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa là chưa phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, sau khi lấy 0,4 gam đi giám định, bên trong còn đựng 26 viên nén màu hồng (Methamphetamine) có khối lượng 2,6 gam, các mảnh bao ni lông màu trắng, vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 ví da màu đen đã qua sử dụng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Trả lại cho bà Hà Thị Ng, sinh năm 1973 (bà Ng là mẹ đẻ của bị cáo Vi Thanh Y) trú tại: Bản N, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu bạc có số IMEL 359157071682442. Việc bà Ng cho Vi Thanh Y mượn điện thoại sử dụng nhưng Y dùng vào liên lạc để mua ma túy về sử dụng thì bà Ng không biết.

[8] Người đàn ông tên Tuấn đã bán ma túy cho Vi Thanh Y, qua xác minh xác định được là Nguyễn Văn T, sinh năm 2002, trú tại bản C, xã Ch, huyện Q, hiện nay T không có mặt tại địa phương nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Phong chưa có căn cứ để xử lý.

[9] Đối Với Hà Văn Linh, sinh năm 2000, trú tại bản N, xã T, huyện Q đã cầm tiền ra cho T và cầm gói ma túy từ Tuấn đưa cho Y nhưng quá trình điều tra xác minh Hà Văn L không biết việc mua bán ma túy giữa Vi Thanh Y với Nguyễn Văn T nên hành vi không cấu thành tội phạm.

[10] Người bị kết án phải chịu nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

TuY bố: Vi Thanh Y phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Vi Thanh Y 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 10 tháng 11 năm 2020.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì được niêm phong nguY vẹn bên trong đựng 26 viên nén màu hồng (Methamphetamine) có khối lượng 2,6 gam, các mảnh bao ni lông màu trắng, vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 ví da màu đen đã qua sử dụng không còn giá trị sử dụng của bị cáo Vi Thanh Y.

(Đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Quế Phong và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Phong ngày 13/01/2021); (theo BL: 68).

Trả lại cho bà Hà Thị Ng, sinh năm 1973 trú tại: Bản N, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu bạc có số IMEL 359157071682442.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:  
Bị cáo Vi Thanh Y phải chịu nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thụ án bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND Quế Phong;
- Công an huyện Quế Phong;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Quế Phong;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Đã ký*

**Hồ Diên Tuấn**